

Số: /CTr-LĐLĐ

Bến Tre, ngày tháng 02 năm 2024

## CHƯƠNG TRÌNH

### Nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể và chăm lo cho người lao động giai đoạn 2023 - 2028

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 90/HD-TLĐ ngày 17/7/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn;

Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 01/NQ-BCH ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh Bến Tre khóa XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh đề ra Chương trình “Nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) và chăm lo cho người lao động (NLĐ) giai đoạn 2023 - 2028”, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ của các cấp công đoàn nhất là công đoàn cơ sở (CĐCS) trong việc nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả TULĐTT nhằm đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp công đoàn trong việc thực hiện tốt hơn công tác TULĐTT, nâng cao chất lượng các bản TULĐTT nhằm mang lại lợi ích cao hơn quy định của pháp luật cho đoàn viên, NLĐ, thu hút sự tham gia ngày càng đông đảo của NLĐ vào tổ chức Công đoàn. Tăng cường vai trò của các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc hỗ trợ CĐCS hoặc đại diện tập thể lao động ở những doanh nghiệp chưa có CĐCS thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp công đoàn trong việc tổ chức thực hiện chế độ, chính sách để hỗ trợ hậu phương của đoàn viên và NLĐ, nhằm làm tăng giá trị và năng suất lao động của công nhân lao động. Đồng thời tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp công đoàn trong việc chăm lo cho gia đình đoàn viên, công nhân lao động, để công nhân lao động an tâm làm việc và cống hiến sức lao động của mình cho doanh nghiệp và cho xã hội.

##### 2. Yêu cầu

- Việc nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả TULĐTT phải đi vào thực chất, khắc phục tính hình thức trong thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

- Các cấp công đoàn tích cực tổ chức tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức nhằm phát huy tối đa các nguồn lực xã hội để chăm lo cho đoàn viên công đoàn và NLD.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Mục tiêu**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

- Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả TULĐTT.

- Nâng tỷ lệ các doanh nghiệp có tổ chức CĐCS thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả TULĐTT.

- Triển khai thí điểm thương lượng, ký kết TULĐTT ở một số doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn do công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quản lý. Đẩy mạnh giám sát TULĐTT; tổ chức đối thoại, phối hợp giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của đoàn viên, NLD;

- Tập trung thực hiện các hoạt động cải thiện sinh kế cho gia đình công nhân lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bệnh nan y hiểm nghèo, tai nạn lao động tỷ lệ thương tật trên 35% có hoàn cảnh khó khăn với phương châm hộ nghèo, hộ cận nghèo phát huy nội lực là chính, hướng đến kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo chung của tỉnh trong giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo.

- Theo điều kiện thực tế, các cấp công đoàn tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp, người sử dụng lao động (NSDLĐ) các vấn đề về: cơ chế quản lý, chính sách lao động, việc làm, tiền lương, tiền công, thu nhập, hợp đồng lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chính sách nhà ở,... và các chính sách xã hội có liên quan đến CNVCLĐ.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% CĐCS doanh nghiệp nhà nước và ít nhất 90% CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thương lượng và ký kết TULĐTT theo quy định của pháp luật.

- 80% trở lên bảng TULĐTT được thương lượng, ký kết đảm bảo chất lượng, có nhiều điều khoản quy định có lợi hơn cho NLD so với quy định của pháp luật và thực hiện có hiệu quả.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện “*Hậu phương Người lao động*” với chỉ tiêu phấn đấu mỗi năm giảm từ 6 đến 10% tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo trong đoàn viên, NLD trên địa bàn tỉnh. Tính bình quân mỗi năm có từ 40 đến 60 hộ nghèo, cận nghèo có điều kiện cải thiện sinh kế thoát nghèo bền vững góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo chung của tỉnh. Cụ thể: mỗi năm có từ 6 đến

10% hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo bền vững; thăm hỏi, động viên 100% bệnh nan y hiểm nghèo, tai nạn lao động tỷ lệ thương tật trên 35%.

## **2. Nhiệm vụ giải pháp**

### **2.1. Nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng, ký kết TULĐTT giai đoạn 2023 - 2028**

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chương trình số 1468/CTr-TLĐ ngày 09/10/2013 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả TULĐTT”; Hướng dẫn số 1840/HD-TLĐ ngày 04/12/2013 của Tổng Liên đoàn về việc thực hiện quyền và trách nhiệm của công đoàn trong thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT. Cụ thể:

**2.1.1.** Tiếp tục nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, NSDLĐ và NLĐ về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục cho cán bộ, đoàn viên, NLĐ và NSDLĐ với các hình thức, nội dung đa dạng phong phú nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật lao động và công đoàn nói chung và các quy định về thương lượng, ký kết TULĐTT nói riêng.

- Tuyên truyền cho cán bộ, đoàn viên, NLĐ và NSDLĐ về quyền và trách nhiệm của công đoàn trong việc thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT, cũng như bộ tiêu chí đánh giá chất lượng TULĐTT và thực hiện TULĐTT cho các cấp công đoàn và NLĐ để thực hiện và giám sát. Đặc biệt quan tâm về tiền lương, điều kiện và thời giờ làm việc.

**2.1.2.** Tăng cường vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc hỗ trợ CĐCS thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT; Đại diện cho NLĐ thương lượng, ký kết TULĐTT ở doanh nghiệp chưa có CĐCS.

- Thống kê, rà soát, lập danh sách những đơn vị đã thành lập CĐCS mà chưa thương lượng, ký kết TULĐTT để xây dựng kế hoạch, hỗ trợ các CĐCS tiến hành thương lượng, ký kết TULĐTT.

- Thống kê các doanh nghiệp đang hoạt động mà chưa có CĐCS, nhưng có đủ điều kiện thương lượng, ký kết TULĐTT, xây dựng chương trình kế hoạch để công đoàn cấp trên trực tiếp đại diện thương lượng, ký kết TULĐTT khi có yêu cầu của NLĐ.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thương lượng tập thể cho cán bộ CĐCS. Cung cấp, trao đổi các thông tin liên quan đến thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT cho CĐCS.

- Tham dự phiên họp thương lượng tập thể theo đề nghị của CĐCS.

- Quyết định phân công đại diện thương lượng và ký kết TULĐTT ở doanh nghiệp chưa thành lập CĐCS khi NLĐ ở doanh nghiệp đó yêu cầu.

- Định kỳ hàng năm, tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện việc thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT; tập hợp những vướng mắc, tồn tại, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền giải quyết; báo cáo kết quả thực hiện với công đoàn cấp trên.

- Thống kê, báo cáo đầy đủ, kịp thời số liệu tỷ lệ doanh nghiệp có thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

### **2.1.3. Đánh giá chất lượng TULĐTT và thực hiện TULĐTT.**

- Công đoàn cấp trên cơ sở căn cứ tiêu chí đánh giá chất lượng TULĐTT và thực hiện TULĐTT phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, ngành.

- Đưa chỉ tiêu đánh giá chất lượng thương lượng và thực hiện TULĐTT vào tiêu chuẩn đánh giá xếp loại công đoàn hàng năm và xét thi đua của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Công đoàn tỉnh và các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiếp tục tổng hợp, cập nhật đánh giá chất lượng bằng TULĐTT theo Hướng dẫn số 90/HD-TLĐ ngày 17/7/2023 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT của các cấp công đoàn. Cập nhật các bản TULĐTT lên phần mềm quản lý của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

### **2.2. Về thực hiện “Hậu phương Người lao động” giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo**

- Phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Bến Tre, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển chi nhánh Bến Tre, Tổ chức Tài chính Vi mô CEP chi nhánh Bến Tre và các ngân hàng thương mại khác hỗ trợ cho gia đình công nhân lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn vay vốn để trồng trọt, chăn nuôi, kinh doanh... phát triển kinh tế gia đình. Phối hợp với MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong hỗ trợ đa dạng sinh kế, thoát nghèo bền vững.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo dạy nghề. Hỗ trợ và thúc đẩy phát triển giáo dục nghề nghiệp, thị trường lao động, nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động; tạo việc làm và xuất khẩu lao động. Quyết tâm thực hiện các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện công tác Giáo dục nghề nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Thực hiện có hiệu quả việc phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong công tác đào tạo nghề, đánh giá chuẩn đầu ra, các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Tạo điều kiện để các thành viên trong hộ nghèo, cận nghèo vay vốn học nghề.

- Tiếp tục vận động xây dựng “*Quỹ mái ấm công đoàn*”, vận động thu quỹ, quản lý và sử dụng đúng mục đích, vận động nguồn kinh phí xây dựng “*Mái ấm ngành y*” và “*Nhà tình thương*”, đảm bảo hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng đoàn viên, NLĐ.

- Thực hiện rà soát và phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội giới thiệu người thân đoàn viên, NLĐ thuộc hộ nghèo, cận nghèo tiếp cận với các đề án đa dạng sinh kế thoát nghèo bền vững, nguồn vốn vay theo các chương trình của tỉnh, địa phương, đặc biệt là các dự án hỗ trợ phát triển chăn nuôi, các đề án sinh kế thông qua các hoạt động phi nông nghiệp như mở rộng kinh doanh, phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, truyền thống... để các hộ nghèo, cận nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Vận động người thân đoàn viên, NLĐ tham gia các nhóm liên kết, tổ hợp tác có cùng mô hình để chia sẻ kinh nghiệm, tham gia các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cây trồng vật nuôi tại địa phương. Kết nối, phối hợp với các doanh nghiệp có chính sách trợ giá, tạo đầu ra cho các sản phẩm của hộ nghèo, cận nghèo.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nguồn vốn do Tổng Liên đoàn phân bổ và chỉ đạo các LĐLĐ huyện, thành phố phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội, ngân hàng thương mại ở địa phương tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả các dự án do đơn vị mình quản lý, tránh đầu tư không có hiệu quả, thất thoát nguồn vốn nhằm giúp cho CNVCLĐ chưa có việc làm có điều kiện cải thiện đời sống.

- Thực hiện công tác rà soát, kết nối nhu cầu tuyển dụng tại các doanh nghiệp, phối hợp với các doanh nghiệp, ngành lao động thương binh và xã hội tổ chức các sàn giao dịch việc làm, phối hợp với ngành giáo dục tăng cường công tác đào tạo nghề, có chính sách miễn giảm, ưu tiên tuyển dụng đối với đoàn viên, NLĐ là hộ nghèo, cận nghèo hoặc nằm trong hộ nghèo, cận nghèo. Giới thiệu đoàn viên, NLĐ, người thân là hộ nghèo, cận nghèo tham gia xuất khẩu lao động theo các dự án hỗ trợ của tỉnh. Phát huy vai trò của Trường Cao đẳng Đồng Khởi trong mở các lớp đào tạo nghề cung cấp lao động theo nhu cầu của Khu Công nghiệp Giao Long, An Hiệp và Phú Thuận...

- Tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và doanh nghiệp (có NLĐ đang làm việc tại doanh nghiệp) đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, vận động nguồn lực xã hội giúp người nghèo, người cận nghèo cải thiện các điều kiện thiếu hụt, tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội, đặc biệt là các chính sách, dịch vụ về y tế, giáo dục... Vận động kinh phí xã hội hóa hỗ trợ mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho hộ nghèo, cận nghèo.

- Nâng cao năng lực, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ công đoàn các cấp trong tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động giới thiệu mô hình, hoạt động giúp người nghèo chuyển đổi nhận thức, chủ động phát huy nội lực, khai thác thế mạnh, nguồn lực hiện có của cá nhân và hộ gia đình vươn lên làm giàu chính đáng.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đối với LĐLĐ tỉnh**

##### ***1.1. Đối với đối thoại, thương lượng, ký kết TULĐTT***

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng của cán bộ công đoàn các cấp trong việc tổ chức thực hiện thương lượng và ký kết TULĐTT.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát công đoàn các cấp trong tình việc chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình thương lượng và ký kết TULĐTT.

- Hàng năm tổ chức sơ, tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân chỉ đạo tốt chương trình thương lượng ký kết TULĐTT.

### **1.2. Đối với thực hiện “Hậu phương Người lao động”**

- Tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đôn đốc, triển khai các nội dung nêu trên và giám sát thực hiện kế hoạch “Hậu phương Người lao động” hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức sơ kết đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch “Hậu phương Người lao động” cấp tỉnh và định kỳ hàng năm tham mưu kế hoạch thực hiện theo lộ trình và giao nhiệm vụ cụ thể cho các công đoàn cấp trên cơ sở để thực hiện.

- Theo dõi tham mưu phát động và đăng ký xây dựng mô hình dân vận khéo các cấp gắn với thực hiện phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” hàng năm.

### **2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

- Căn cứ Chương trình này và sự chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp mình để tổ chức thực hiện.

- Chủ động chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ CĐCS thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

- Phân công cán bộ đại diện thương lượng và ký kết TULĐTT ở doanh nghiệp chưa thành lập CĐCS khi NLĐ ở doanh nghiệp đó yêu cầu.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch “Hậu phương Người lao động” hàng năm và đề ra chỉ tiêu và phương án giảm nghèo hàng năm cụ thể để thực hiện.

- Phối hợp chặt chẽ với MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hỗ trợ đa dạng sinh kế thoát nghèo bền vững.

- Căn cứ nội dung Chương trình này và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị các cấp công đoàn chủ động tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền, chuyên môn cùng cấp, NSDLĐ xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện.

- Từng nội dung chuyên đề có kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện và báo cáo đúng quy định.

### **2. Đối với CĐCS**

- Căn cứ Chương trình này và sự chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp mình và tổ chức thực hiện.

- Chủ động đưa ra yêu cầu thương lượng, tổ chức thương lượng, ký kết và giám sát thực hiện TULĐTT đảm bảo chất lượng và hiệu quả, đạt được nhiều thỏa thuận có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật.

- Kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo và đề nghị công đoàn cấp trên hỗ trợ trong quá trình thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT khi gặp khó khăn.

- Trong quá trình thương lượng tập thể có thể đề nghị công đoàn cấp trên tham dự phiên họp thương lượng tập thể.

- Các CĐCS tập trung thực hiện tốt kế hoạch “*Hậu phương Người lao động*”. Vận động các nguồn lực để trao vốn xây dựng nhà và hỗ trợ sinh kế cho công nhân lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Rà soát lập danh sách đoàn viên, công nhân lao động là chủ hộ, công nhân lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo gửi về công đoàn cấp trên cơ sở để cùng hỗ trợ chăm lo.

Đề nghị các cấp Công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện Chương trình này và duy trì chế độ thông tin báo cáo hai chiều. Khi có khó khăn vướng mắc phản ánh về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Chính sách - Pháp luật) để được hướng dẫn.

Trên đây là chương trình nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng, ký kết TULĐTT và chăm lo cho NLĐ giai đoạn 2023 - 2028, đề nghị các cấp công đoàn cụ thể hóa để triển khai thực hiện./.

**\* Nơi nhận:**

- Tổng Liên đoàn Lao động VN;
- Đ/c Thái Thu Xương - PCT TLĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban CSPL TLĐ;
- Ban QHLĐ TLĐ;
- Ban Dân dân TU;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ủy viên BCH, UBKT LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn cấp trên cơ sở, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VP, Ban CSPL.

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Phúc Linh**